

TÓM TẮT TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN VÀ HẢI VĂN THÁNG IX NĂM 1997

Từ ngày 22 đến 26, do ảnh hưởng liên tiếp của ATNĐ (áp thấp nhiệt đới), bão số 4 và không khí lạnh nên các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Quảng Ngãi có mưa rất to, gió bão cấp 9, cấp 10 và lũ cao đã gây nhiều thiệt hại về người, tài sản, hoa màu và cây trồng ở khu vực này.

I - TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG

1. Hiện tượng thời tiết đặc biệt

a) Bão số 4 (FRITZ 9721): chiều ngày 21, một vùng áp thấp trên dải hội tụ nhiệt đới ở Nam Trung Bộ mạnh lên thành ATNĐ ở ngoài khơi Trung Bộ có tọa độ 13,5 độ vĩ bắc - 111,0 độ kinh đông với sức gió cấp 6 và hầu như ít di chuyển. Ngày 22, ATNĐ di chuyển rất chậm về phía bắc. Tối ngày 23, ATNĐ mạnh lên thành bão với sức gió cấp 8, cấp 9. Bão di chuyển rất chậm về phía tây và sức gió mạnh dần lên cấp 9, cấp 10. Sáng ngày 25, bão ảnh hưởng trực tiếp đến các tỉnh từ Thừa Thiên - Huế đến bắc Quảng Ngãi; tâm bão vào khu vực Đà Nẵng - Tam Kỳ. Chiều ngày 25, bão suy yếu thành ATNĐ, tiếp tục di chuyển về phía tây. Bão gây ra gió mạnh cấp 8, cấp 9, giạt trên cấp 9 ở khu vực Quảng Nam - Thành phố Đà Nẵng (Hình 1).

Do ảnh hưởng kết hợp của không khí lạnh tràn qua các tỉnh miền Bắc ngày 25 với bão số 4 nên đã có mưa to, có nơi mưa rất to ở các tỉnh ven biển Trung Bộ. Từ 19h ngày 24 đến 19h ngày 26, lượng mưa phổ biến ở các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Quảng Ngãi từ 100 - 250mm; một số nơi lớn hơn như Đồng Hới 406mm, Ba Đồn 342mm, Huế 318mm, Tam Kỳ 310mm.

b) Không khí lạnh

Trong tháng có 2 đợt không khí lạnh có cường độ mạnh ảnh hưởng trực tiếp đến Bắc Bộ và phía bắc Trung Bộ vào ngày 20 và 25. Nhiệt độ sau 24h giảm từ 5 đến 7°C; gió đông bắc trên đất liền mạnh cấp 3, cấp 4, ngoài khơi cấp 5, cấp 6; mưa rào và dông xảy ra nhiều nơi. Trời chuyển lạnh.

c) Nắng nóng

Một vài nơi thuộc Trung Bộ và Nam Bộ có một hai ngày nắng nóng. Nhiệt độ cao nhất ở những nơi này đạt từ 35,0 đến 37,6°C.

2. Tình hình nhiệt độ

Hầu hết các nơi thuộc khu vực từ Thừa Thiên - Huế trở ra có nền nhiệt độ thấp hơn TBNN (trung bình nhiều năm) từ 0,8 đến 2,1°C, còn các nơi khác xấp xỉ giá trị TBNN.

Nơi có nhiệt độ thấp nhất là Sa Pa (Lào Cai): 8,8°C xảy ra ngày 27.

Nơi có nhiệt độ cao nhất là Qui Nhơn (Bình Định): 37,6°C xảy ra ngày 2.

3. Tình hình mưa

Ở khu vực từ Quảng Bình đến Khánh Hòa, lượng mưa tháng cao hơn giá trị TBNN từ 100 đến 500mm, còn các nơi khác thấp hơn.

Nơi có lượng mưa tháng cao nhất là Tam Kỳ (Quảng Nam): 955mm.

Nơi có lượng mưa ngày lớn nhất là Đồng Hới (Quảng Bình): 330mm xảy ra ngày

Nơi có lượng mưa tháng nhỏ nhất là Định Hoá (Bắc Cạn) 41mm.

4. Tình hình nắng

Hầu hết các nơi trên phạm vi cả nước có số giờ nắng thấp hơn TBNN.

Nơi có số giờ nắng cao nhất là Phan Rang (Ninh Thuận): 223 giờ.

Nơi có số giờ nắng thấp nhất là Sơn Động (Bắc Giang): 71giờ (-90 giờ).

Ảnh hưởng của thời tiết đến mùa màng

Do ảnh hưởng trực tiếp của bão kết hợp với hoạt động của không khí lạnh nên ở khu vực từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi, nhiều diện tích lúa và hoa màu bị ngập sâu và mất trắng gây thiệt hại tương đối lớn.

II - TÌNH HÌNH THỦY VĂN

1. Ở Bắc Bộ

Các sông ở Bắc Bộ có 2 đợt lũ nhỏ vào tuần đầu và cuối tháng. Lưu lượng nước đến hồ Hoà Bình lớn nhất $7700\text{m}^3/\text{s}$ (ngày 07), trung bình $3360\text{m}^3/\text{s}$, vượt mức TBNN khoảng 8%. Mức nước hồ Hoà Bình cao nhất 115,34m vào ngày cuối tháng. Mức nước đỉnh lũ cao nhất sông Thao tại Yên Bái 30,60m (ngày 07), dưới mức báo động (MBĐ) hai; sông Lô tại Tuyên Quang 21,14m (ngày 03), dưới MBĐ một; sông Hồng tại Hà Nội 8,00m, dưới xa MBĐ một; sông Thái Bình tại Phủ Lại 3,92m, dưới MBĐ hai.

2. Ở Trung Bộ

Các sông ở Trung Trung Bộ có lũ cao và rất cao. Mức nước đỉnh lũ sông Hương tại Huế 3,20m (ngày 25), vượt MBĐ ba 20cm; sông Thu Bồn tại Cầu Lâu 3,81m (ngày 23), vượt MBĐ ba 11cm; sông Trà Khúc tại cầu Trà Khúc 7,14m (ngày 22), vượt MBĐ ba 144cm. Sông Mã có lũ nhỏ, mức nước đỉnh lũ tại Giàng 3,74m (ngày 07), vượt MBĐ một 24 cm. Mức nước các sông khác ở mức thấp.

3. Ở Nam Bộ

Mức nước sông Tiền, sông Hậu cùng lên đỉnh lũ vào ngày 24: tại Tân Châu 24,15m, xấp xỉ MBĐ ba và kém 72 cm so với đỉnh lũ năm 1996, tại Châu Đốc 3,75m, vượt MBĐ ba 25cm và kém 79 cm so với đỉnh lũ năm 1996, đang xuống chậm, đến ngày cuối tháng còn ở mức cao : 4,11m tại Tân Châu và 3,71m tại Châu Đốc.

III- TÌNH HÌNH HẢI VĂN

1. Gió và sóng

Vùng biển phía bắc : Hướng gió chủ yếu là đông nam và nam. Ven bờ tốc độ gió trung bình 4-6m/s (cấp 3- cấp 4). Ngoài khơi gió mạnh nhất 18-20m/s (cấp 8). Hướng sóng chủ yếu là đông nam và nam. Ven bờ độ cao sóng trung bình 0,25 - 0,75m (cấp II- cấp III). Ngoài khơi sóng cao nhất 5,0-6,0m (cấp VI cấp VII).

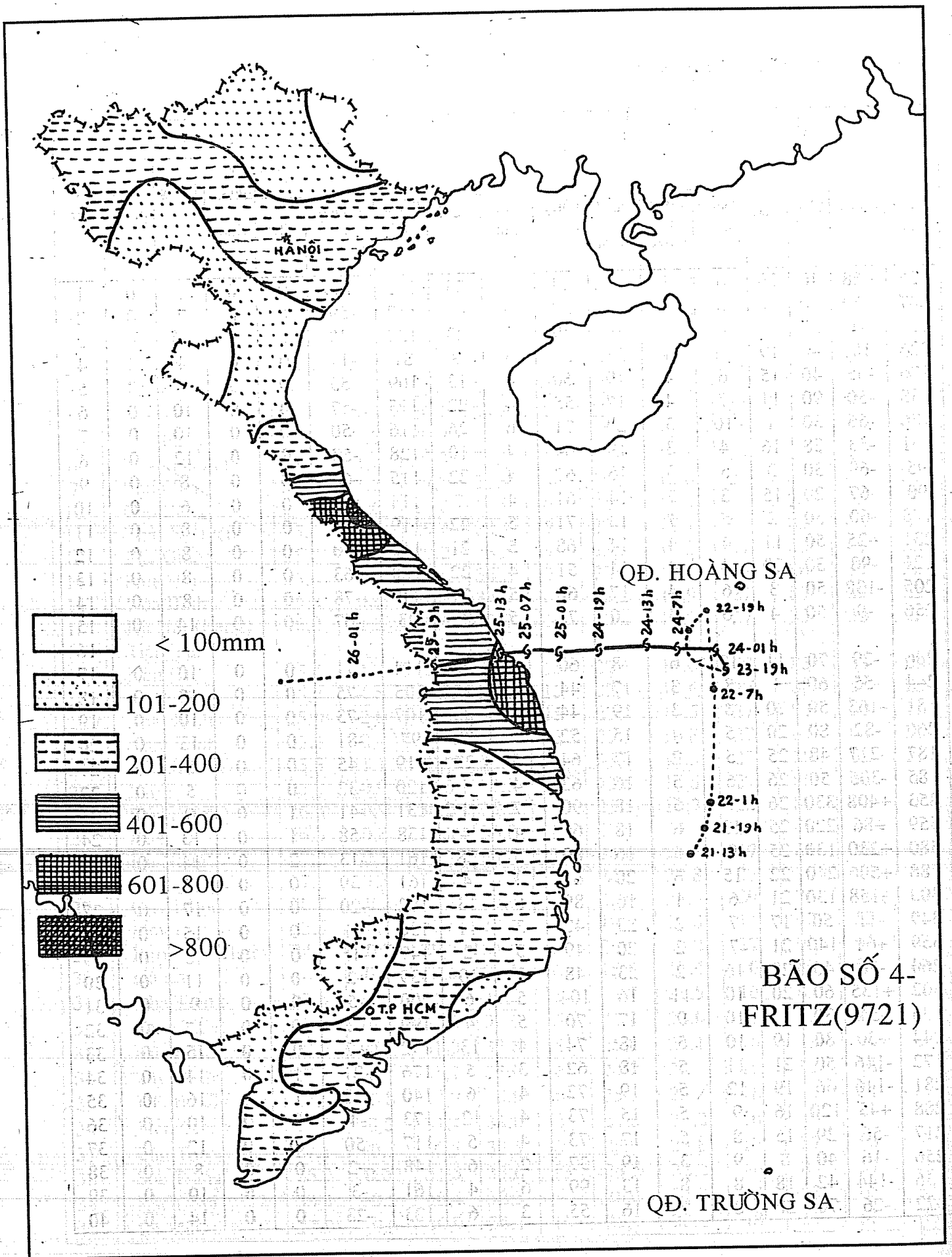
ĐẶC TRUNG MỘT SỐ YẾU TỐ KHÍ TƯỢNG

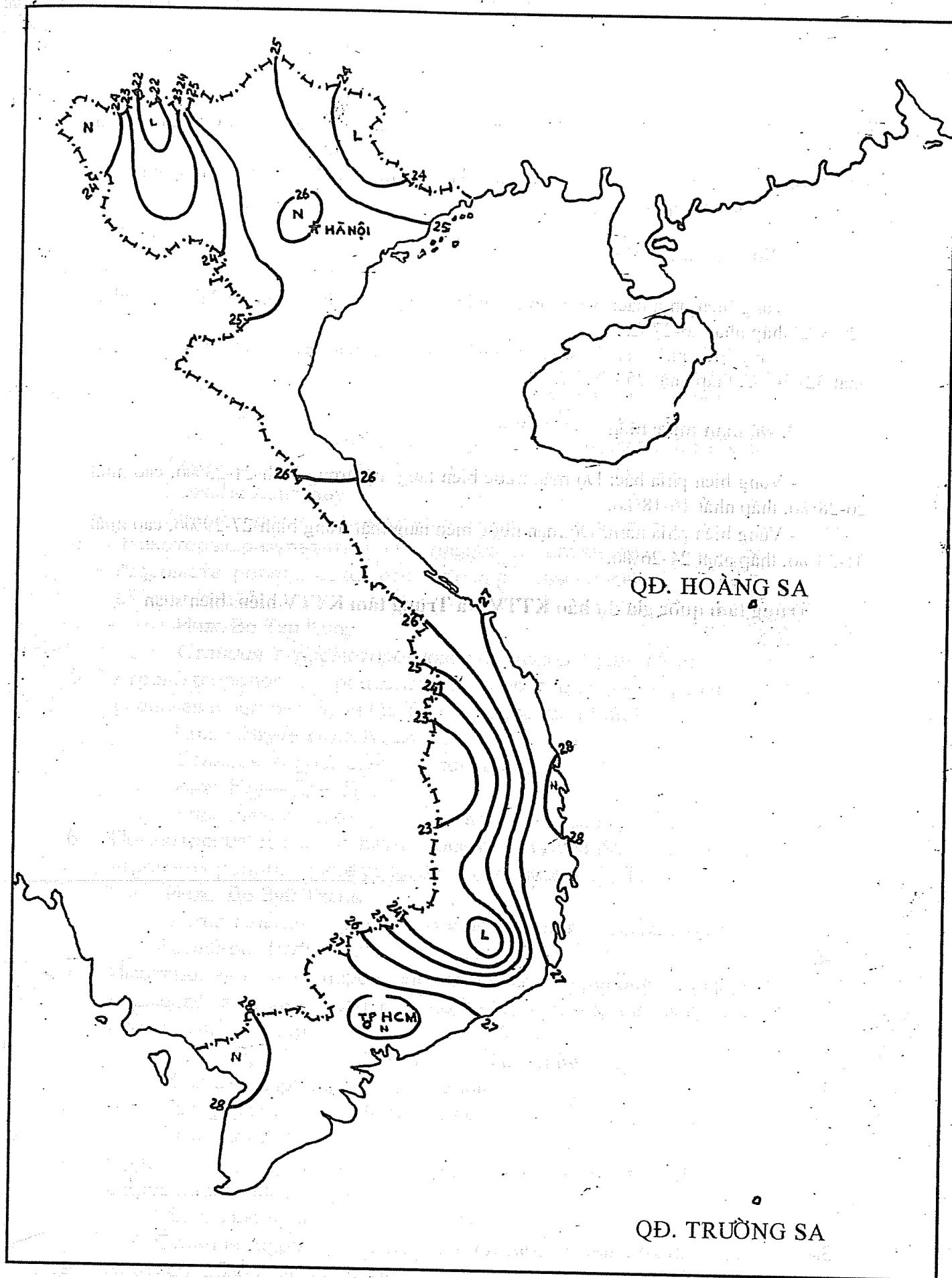
Số thứ tự	TÊN TRẠM	NHIỆT ĐỘ (°C)								ĐỘ ẨM (%)		
		Trung bình	Chuẩn sai	Cao nhất			Thấp nhất			Trung bình	Thấp nhất	Ngày
				Trung bình	Tuyệt đối	Ngày	Trung bình	Tuyệt đối	Ngày			
1	Lai Châu	24,5	-1,5	30,0	34,0	8	22,1	18,0	27	88	60	8
2	Điện Biên	23,3	-1,3	28,5	33,0	14	20,8	17,0	28	90	59	9
3	Sơn La	22,4	-1,3	25,2	31,6	14	19,6	15,0	27	86	55	23
4	Sa Pa	16,6	-1,5	19,7	24,2	14	14,5	8,8	27	93	42	7
5	Lào Cai	25,3	-1,0	29,4	33,8	13	22,7	19,0	22	86	47	8
6	Yên Bái	25,1	-1,3	29,1	34,6	7	22,5	17,6	27	88	43	22
7	Hà Giang	25,3	-1,2	29,7	34,2	7	22,5	17,5	27	81	46	22
8	Tuyên Quang	25,5	-1,0	29,8	34,5	7	22,0	18,5	27	86	48	22
9	Lạng Sơn	23,7	-1,5	27,7	31,9	14	21,3	15,0	27	87	46	22
10	Cao Bằng	23,9	-1,6	29,0	34,9	6	21,0	15,4	27	86	45	6
11	Thái Nguyên	25,5	-1,4	29,4	34,4	7	23,1	17,1	27	85	46	22
12	Bắc Giang	25,7	-1,6	29,2	33,3	7	23,3	17,2	27	85	49	22
13	Phủ Thọ	25,3	-1,6	29,0	34,2	7	22,9	17,1	27	86	39	22
14	Hòa Bình	25,8	-0,7	29,7	34,0	19	23,2	17,9	27	87	52	22
15	Hà Nội (Láng)	26,0	-1,2	29,6	33,9	7	23,8	17,2	27	83	38	22
16	Tiên Yên											
17	Hòn Gai	25,4	-1,4	28,6	31,6	15	22,9	16,6	27	85	51	22
18	Phù Liên	25,0	-1,6	28,8	32,8	15	22,5	15,6	27	88	55	22
19	Thái Bình	25,0	-2,0	28,3	32,4	15	22,5	16,5	27	91	56	22
20	Nam Định	25,4	-2,1	28,7	32,6	13	23,1	16,8	27	89	60	22
21	Thanh Hóa	25,3	-1,1	28,7	32,4	5	23,4	17,3	27	88	52	22
22	Vinh	25,9	-0,9	29,3	33,2	1	23,5	17,5	27	85	60	1
23	Đông Hới	26,3	-0,7	30,2	35,2	1	23,5	18,7	28	85	46	1
24	Huế	26,3	-0,8	31,0	36,8	4	23,1	20,2	27	86	47	4
25	Đà Nẵng	27,2	-0,1	31,1	35,6	1	24,6	22,5	27	81	48	13
26	Quảng Ngãi	27,0	-0,3	31,3	35,4	2	24,2	22,8	22	86	53	13
27	Quy Nhơn	28,7	+0,5	32,8	37,6	2	26,0	23,6	29	79	54	13
28	Plây-cu	22,5	+0,2	27,5	30,4	11	19,8	18,3	11	92	53	11
29	Buôn Ma Thuột	24,1	+0,2	29,3	31,6	3	21,5	20,2	27	90	61	2
30	Đà Lạt	18,5	-0,3	23,3	26,0	6	15,5	13,4	10	89	52	13
31	Nha Trang	27,6	+0,1	31,5	34,2	3	24,7	23,5	16	81	53	2
32	Phan Thiết	27,1	+0,3	31,3	33,8	5	24,9	24,0	15	86	54	24
33	Vũng Tàu	27,9	+0,7	31,0	32,8	8	25,8	24,1	16	83	74	5
34	Tây Ninh	27,0	+0,3	31,1	35,0	6	24,2	22,5	10	83	48	2
35	T.P. Hồ Chí Minh	27,6	+0,8	32,9	35,0	6	25,2	23,3	16	81	51	27
36	Tiền Giang	27,1	-0,5	31,4	33,0	3	24,6	23,2	16	86	55	12
37	Cần Thơ	27,1	+0,3	30,3	33,5	9	25,2	23,8	17	87	63	9
38	Sóc Trăng	26,9	0,0	31,5	33,6	13	24,2	22,2	16	89	57	13
39	Rạch Giá	28,3	+0,5	30,4	32,3	9	26,2	24,3	12	83	65	9
40	Cà Mau	27,5	+0,6	30,9	34,4	10	25,1	23,1	18	87	56	4

Chú thích: Ghi theo công điện khí hậu hàng tháng

CỦA CÁC TRẠM THÁNG IX NĂM 1997

LƯỢNG MƯA (mm)							LƯỢNG BỐC HƠI (mm)			GIỜ NẮNG		SỐ NGÀY				Số thứ tự
Tổng Số	Chuẩn sai	Cao nhất	Ngày	Số ngày liên tục		Số ngày có mưa	Tổng số	Cao nhất	Ngày	Tổng số	Chuẩn sai	Gió tây khô nóng		Đông	Mưa phùn	
				Có mưa dầm dề	Không mưa dầm dề							Nhẹ	Mạnh			
226	+68	40	20	6	5	17	48	3	23	158	-109	0	0	2	0	1
207	+60	40	6	6	4	17	50	3	13	112	-59	0	0	7	0	2
151	-4	30	5	6	3	19	49	2	23	138	-40	0	0	10	0	3
226	-107	40	19	11	4	23	35	5	8	81	-17	0	0	4	4	4
176	-65	40	15	6	4	19	60	4	13	109	-53	0	0	7	0	5
238	-50	90	11	7	4	17	55	4	22	115	-57	0	0	10	0	6
176	-66	30	1	10	3	20	71	6	26	116	-50	0	0	10	0	7
161	-53	28	16	4	3	19	64	4	10	128	-53	0	0	12	0	8
95	-69	30	3	5	3	16	67	4	22	115	-66	0	0	8	0	9
90	-67	20	15	3	7	14	61	4	7	114	-58	0	0	6	0	10
178	-60	50	2	5	7	13	71	5	22	119	-71	0	0	8	0	11
231	+25	50	11	4	4	14	68	5	21	110	-90	0	0	8	0	12
121	-98	30	20	4	4	14	51	4	22	120	-63	0	0	8	0	13
205	-138	50	3	6	4	17	60	5	21	88	-78	0	0	8	0	14
256	-9	50	4	6	3	20	73	5	22	93	-67	0	0	14	0	15
286	-29	70	11	12	6	18	60	5	22	114	-71	0	0	10	0	16
244	-55	60	1	8	3	17	44	3	15	105	-75	0	0	10	0	17
181	-163	50	20	8	3	19	44	4	22	107	-73	0	0	10	0	18
266	-82	80	20	5	4	15	52	4	22	97	-81	0	0	13	0	19
187	-217	48	25	5	2	17	64	5	22	119	-45	0	0	8	0	20
185	-305	50	26	6	5	16	63	4	1	120	-32	0	0	5	0	21
853	+408	330	26	7	5	18	90	7	1	131	-41	1	0	6	0	22
559	+86	220	25	13	6	18	69	4	4	138	-58	1	0	13	0	23
580	+230	130	25	9	6	16	80	5	28	161	-13	2	0	14	0	24
788	+506	240	22	15	6	20	64	4	4	161	-39	0	0	13	0	25
403	+158	130	21	6	1	16	89	6	13	182	-20	0	0	17	0	26
349	-11	50	17	7	2	23	42	3	11	136	+1	0	0	15	0	27
359	+61	140	21	7	2	20	49	3	2	147	-15	0	0	15	0	28
260	-30	40	20	16	2	23	48	3	10	139	-2	0	0	11	0	29
302	+135	60	20	10	11	16	104	5	6	200	-5	0	0	9	0	30
136	-54	30	14	10	9	17	70	5	4	199	-2	0	0	17	0	31
244	+30	80	19	10	5	18	74	4	13	192	+7	0	0	15	0	32
172	-146	50	21	11	5	18	62	3	5	176	-21	1	0	14	0	33
281	-146	66	19	12	5	19	72	4	6	140	-22	1	0	16	0	34
288	+43	120	16	9	5	15	73	4	12	173	-4	0	0	10	0	35
217	-56	29	15	8	5	17	73	4	5	117	-50	0	0	12	0	36
256	-16	40	8	9	3	19	37	2	6	148	+2	0	0	8	0	37
156	-144	42	18	8	8	13	99	6	4	161	-3	0	0	10	0	38
322	-26	70	20	8	7	16	55	3	6	123	-23	0	0	14	0	39
																40





Hình 2. Bản đồ nhiệt độ trung bình tháng IX năm 1997

- Vùng biển phía nam : Hướng gió chủ yếu là tây nam và tây. Ven bờ tốc độ gió trung bình 5-7m/s (cấp 3- cấp 4). Ngoài khơi Vũng Tàu, Côn Đảo, Trường Sa gió mạnh nhất 19 - 21 m/s (cấp 8 - cấp 9). Hướng sóng chủ yếu là tây nam và tây. Ven bờ độ cao sóng trung bình 0,75 - 1,00m (cấp III). Ngoài khơi Vũng Tàu, Côn Đảo, Trường Sa sóng cao nhất 4,0 - 5,0m (cấp VI).

2. Nhiệt độ nước biển

- Vùng biển phía bắc: Nhiệt độ nước biển tầng mặt trung bình 29-31°C, cao nhất 32-33°C, thấp nhất 26-27°C.

- Vùng biển phía nam : Nhiệt độ nước biển tầng mặt trung bình 28 - 30°C, cao nhất 32- 34 °C, thấp nhất 25 - 27 °C.

3. Độ mặn nước biển

- Vùng biển phía bắc: Độ mặn nước biển tầng mặt trung bình 21-23‰, cao nhất 26-28‰, thấp nhất 16-18‰.

- Vùng biển phía nam: Độ mặn nước biển tầng mặt trung bình 27-29‰, cao nhất 31-33‰, thấp nhất 24-26‰.

Trung tâm quốc gia dự báo KTTV và Trung tâm KTTV biển biên soạn